

MST: 0300602679

Số: 271 /BC-TLSG

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện**  
**kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và giai đoạn 2012 - 2014**

**I. Tình hình sản xuất kinh doanh giai đoạn 2012 - 2014**

**1) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2012	Thực hiện 2013	Thực hiện 2014
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Triệu bao	1.242,0	1.425,8	1.250,4
a)	Nội tiêu	"	719,2	785,4	548,7
b)	Xuất khẩu	"	521,9	639,9	682,4
c)	Gia công	"	0,9	0,6	19,3
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.506,0	5.641,0	4.753,7
3	Lợi nhuận trước thuế	"	88,0	178,0	46,2
4	Nộp ngân sách	"	2.274,0	2.663,0	2.078,9
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	69.621,6	83.248,9	94.790,2
6	Kế hoạch đầu tư	Tỷ đồng	90,3	35,5	59,6
a)	- Nguồn ngân sách	"	83,7	35,2	59,3
b)	- Vốn vay	"	-	-	-
c)	- Vốn khác	"	6,6	0,2	0,4
7	Tổng lao động	Người	2.995,0	2.685,0	2.759,0
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	298,432	389,162	285,674
a)	- Quỹ lương quản lý	"	1,637	2,273	4,370
b)	- Quỹ lương lao động	"	296,795	386,889	281,304

**Ghi chú:**

- Số liệu thực hiện năm 2014 hợp nhất nhóm công ty mẹ - con bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và hai công ty con An Giang và Đồng Tháp.

**2) Thực hiện các dự án trọng điểm**

Giai đoạn 2012 – 2014 Công ty Thuốc lá Sài Gòn triển khai thực hiện các dự án chuyển tiếp và dự án đầu tư mới, gồm các dự án sau:

**a. Dự án Đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn**

- Mục đích đầu tư: Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn được thực hiện theo Quyết định số 80/2001/QĐ-TTg ngày 24/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý, sắp xếp lại nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh và Quyết định số 80/2002/QĐ-UB ngày 08/7/2002 của UBND TP.Hồ Chí Minh về việc phê duyệt



đề án thực hiện chương trình di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm vào các Khu công nghiệp và vùng phụ cận.

- Tình hình thực hiện: Dự án được thực hiện theo đúng qui định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, đạt được mục tiêu và hiệu quả đầu tư, đã thực hiện di dời nhà máy sản xuất ra khỏi trung tâm thành phố theo quy hoạch của thành phố, tái bố trí mặt bằng sản xuất ổn định tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc từ tháng 05/2012.

- Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Kể từ ngày hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng (tháng 05/2012), dự án đảm bảo chất lượng và vận hành tốt, đáp ứng mục tiêu đầu tư.

#### **b. Dự án đầu tư dây chuyền cuốn điều và dây chuyền đóng bao thuốc lá Công ty thuốc lá Sài Gòn**

- Mục đích đầu tư:

+ Đầu tư các thiết bị mới, hiện đại, công suất cao thay thế cho các thiết bị cũ, lạc hậu, năng suất thấp sẽ thanh lý. Góp phần hiện đại hóa thiết bị sản xuất thuốc lá của Công ty trong tiến trình phát triển chung của công nghiệp thuốc lá Việt Nam.

+ Nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng để tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Tình hình thực hiện: Dự án được thực hiện theo đúng qui định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, đạt được hiệu quả đầu tư, đã đưa các dây chuyền thiết bị vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần hiện đại hóa máy móc thiết bị, nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh sản phẩm.

- Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Kể từ ngày hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng (tháng 10/2012), dây chuyền cuốn điều và dây chuyền đóng bao vận hành tốt, đảm bảo chất lượng, đáp ứng mục tiêu và hiệu quả đầu tư.

#### **c. Dự án đầu tư hệ thống xử lý mùi cho phân xưởng Sợi 6 tấn/giờ**

- Mục đích đầu tư:

+ Đầu tư hệ thống thiết bị mới, hiện đại góp phần hiện đại hoá thiết bị của Công ty trong tiến trình phát triển chung của ngành công nghiệp thuốc lá Việt Nam và khẳng định uy tín, thương hiệu của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Đảm bảo xử lý triệt để ô nhiễm mùi thuốc lá trong quá trình sản xuất chế biến sợi tại Phân xưởng sợi.

+ Hoàn thành các công trình xử lý chất thải để Công ty được ra khỏi danh sách theo Quyết định 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tình hình thực hiện: Dự án được thực hiện theo đúng qui định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, đạt được hiệu quả đầu tư, góp phần giảm ô nhiễm không khí ra môi trường xung quanh.

- Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Kể từ ngày hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng (tháng 05/2013), hệ thống xử lý mùi vận hành tốt, không còn phát tán mùi ra môi trường xung quanh, đáp ứng mục tiêu và hiệu quả đầu tư.

#### **d. Dự án “Trạm xử lý nước thải công suất 670 m<sup>3</sup>/ngày,đêm” của Công ty Thuốc lá Sài Gòn**

- Mục đích đầu tư: Đầu tư trạm xử lý nước thải để đảm bảo nước thải đầu ra đạt theo quy chuẩn QCVN 24: 2008/BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tình hình thực hiện: Dự án được thực hiện theo đúng qui định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, đạt được hiệu quả đầu tư, góp phần giảm ô nhiễm môi trường nước.

- Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Kể từ ngày hoàn thành và nghiệm thu đưa vào sử dụng (tháng 11/2012), hệ thống xử lý nước thải vận hành tốt, kết nối với hệ thống xử lý nước thải Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, đáp ứng mục tiêu và hiệu quả đầu tư.

### **3) Những thay đổi chủ yếu**

#### **a. Thay đổi về các khoản đầu tư**

- Cuối năm 2014, công ty đã thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty liên doanh Vinataba Oriental (VOC) trị giá 700.000 USD (tương đương 14.583 triệu đồng) tương đương 35% vốn điều lệ của VOC.

#### **b. Thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường:**

- Do sự chuyển hướng của người tiêu dùng từ các sản phẩm phổ thông giá rẻ sang các sản phẩm trung và cao cấp ngày càng tăng. Công ty định hướng: **“Chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm trung, cao cấp”**.

- Phát triển thêm các dòng sản phẩm slim, demi slim, super slim có hàm tar và nicotin thấp hơn. Chuyển từ bao king size sang bao compact, bao round corner.

### **4) Thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty**

#### **a. Thuận lợi**

- Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tiếp tục góp phần nâng cao ý thức của người tiêu dùng Việt Nam đối với hàng hóa nội địa có chất lượng đảm bảo và giá cả phù hợp.

- Chính phủ ngày càng quan tâm đẩy mạnh hoạt động chống buôn lậu và gian lận thương mại. Chỉ thị 30/CT-TTg của Chính phủ về việc tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá tiếp tục được thực hiện quyết liệt, đồng bộ tại các tỉnh, thành phố trên khắp cả nước.

- Theo đề án tái cơ cấu của Tổng công ty, từ năm 2014 công ty đã triển khai sáp nhập An Giang, Đồng Tháp và tháng 10 năm 2015 sáp nhập Cửu Long thành công ty con của Sài Gòn hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con với Sài Gòn là công ty mẹ. Việc sáp nhập đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc thống nhất và phân chia thị trường, phát huy tối đa nội lực của từng đơn vị, chủ động hơn trong việc lập kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

- Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

#### **b. Khó khăn**

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá ngày càng tác động sâu rộng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn ngành thuốc lá trong nước, tiếp tục ảnh hưởng lớn đến tâm lý tiêu dùng thuốc lá của người dân, làm giảm sức cầu thuốc lá.

- Việc in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh, đóng góp vào quỹ phòng, chống tác hại thuốc lá cũng làm tăng chi phí đầu vào sản xuất của sản phẩm thuốc điều. Đồng thời cũng ảnh hưởng phần nào đến tâm lý cũng như hành vi của người tiêu dùng làm cho sức



mua giảm sút đáng kể, người hút sẽ tìm mua thuốc nhập lậu không in cảnh báo nhiều hơn.

- Do lợi nhuận cao, tình trạng buôn lậu thuốc lá tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến việc phát triển các sản phẩm trung và cao cấp của công ty.

**5) Kế hoạch trong tương lai**

- Tiếp tục đầu tư để phát triển các sản phẩm trung và cao cấp nhất là các sản phẩm mang thương hiệu SÀI GÒN.

- Phát triển một số thương hiệu cao cấp, các mẫu bao demi slim, super slim.

- Phấn đấu các năm tới sản phẩm trung và cao cấp chiếm 60% trong cơ cấu sản phẩm nội tiêu của công ty.

**BIỂU SỐ 1  
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2012	Thực hiện 2013	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Triệu bao	1.242,0	1.425,8	1.250,4	1.419,1
a)	Nội tiêu	"	719,2	785,4	548,7	691,3
b)	Xuất khẩu	"	521,9	639,9	682,4	679,7
c)	Gia công	"	0,9	0,6	19,3	48,0
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.506,0	5.641,0	4.753,7	5.156,3
3	Lợi nhuận trước thuế	"	88,0	178,0	46,2	148,7
4	Nộp ngân sách	"	2.274,0	2.663,0	2.078,9	2.226,9
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	69.621,6	83.248,9	94.790,2	97.833,0
6	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	90,3	35,5	59,6	33,2
a)	- Nguồn ngân sách	"	83,7	35,2	59,3	32,8
b)	- Vốn vay	"	-	-	-	-
c)	- Vốn khác	"	6,6	0,2	0,4	0,4
7	Tổng lao động	Người	2.995,0	2.685,0	2.759,0	2.721,0
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	298,432	389,162	285,674	363,766
a)	- Quỹ lương quản lý	"	1,637	2,273	4,370	6,587
b)	- Quỹ lương lao động	"	296,795	386,889	281,304	357,179

**Ghi chú:**

- Số liệu thực hiện năm 2014 hợp nhất nhóm công ty mẹ - con bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và hai công ty con An Giang và Đồng Tháp.

- Số liệu thực hiện năm 2015 hợp nhất nhóm công ty mẹ - con bao gồm công ty mẹ - Sài Gòn và ba công ty con An Giang, Đồng Tháp và Cửu Long.

## II. Tình hình đầu tư tại các công ty con

- Danh sách các công ty mà công ty nắm trên 50% vốn điều lệ.
  - + Công ty Thuốc lá An Giang.
  - + Công ty Thuốc lá Đồng Tháp.
  - + Công ty Thuốc lá Cửu Long.
- Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này.

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2014			Thực hiện năm 2015		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
	Công ty Thuốc lá An Giang	34,0	100%	34,0	36,00	97%	35,00
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp	29,0	100%	29,0	31,00	100%	31,00
	Công ty Thuốc lá Cửu Long				53,00	100%	53,00

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này.

TT	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Triệu bao			
	Công ty Thuốc lá An Giang		29,94	31,14	42,47
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		52,73	54,61	73,48
	Công ty Thuốc lá Cửu Long			41,96	57,42
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng			
	Công ty Thuốc lá An Giang		99,73	124,69	166,04
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		99,81	110,71	132,87
	Công ty Thuốc lá Cửu Long			97,98	133,11
3	Nợ ngân sách	"			
	Công ty Thuốc lá An Giang		52,72	52,43	57,72
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		68,95	54,24	60,78
	Công ty Thuốc lá Cửu Long			47,31	30,88
4	Lợi nhuận trước thuế	"			
	Công ty Thuốc lá An Giang		2,64	3,78	5,51
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp		2,25	3,46	6,83
	Công ty Thuốc lá Cửu Long			2,18	5,11

### Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- TCTy;
- HĐTV;
- BGĐ;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, VPHĐTV.

### NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHỦ TỊCH



*(Handwritten signature)*



**BIỂU SỐ 2**  
**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2012			Thực hiện năm 2013			Thực hiện năm 2014			Thực hiện năm 2015		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ												
	Công ty Thuốc lá An Giang						34	100%	34	36,00	97%	35,00	
	Công ty Thuốc lá Đồng Tháp						29	100%	29	31,00	100%	31,00	
	Công ty Thuốc lá Cửu Long									53,00	100%	53,00	
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)												